

Hai bên liên can đến tôn giáo gần đây là Việt Nam, và Tu viện Bát Nhã và và Nhà thờ Tam Tòa, cả hai cùng do một nguyên nhân tạo ra, là chính đức tài toàn trệ. Người dân Việt Nam không có những quy định do cần biết, và Đức Công sứ nên và có thái độ thù ghét các tôn giáo, hai yếu tố đó gây ra những và Tam Tòa và Bát Nhã và làm cho các bên liên quan đó thành trọng trọng.

Hai bên Tu viện Bát Nhã và Nhà thờ Tam Tòa, những người dân thực hành tín ngưỡng của họ và bị ngăn cản và đàn áp. Trong cả hai và, Đức Công Sứ nên đưa ra trách nhiệm không dám chính thức ra mặt mà thôi cho đám tay sai cấp dưới làm bậy. Trong cả hai trường hợp, công an của sứ nên đưa một số những người phạm tội hoặc thuê tay sai làm những hành động côn đồ. Cả hai và đang gây tiếng vang trong dư luận quốc tế và Đức bảo trong nước đang chú ý theo dõi, cuối cùng Đức Công Sứ nên không thể trốn trách nhiệm đức của. Những cả hai bên liên quan này cho thấy sự mất mặt của tín ngưỡng tâm linh đức của bên họ, khi mà người Việt Nam phải xúc động. Họ sẽ nhìn thấy một chế độ trong rừng trong rừng và lúng túng trong việc làm, đang tiến gần đến ngày tàn tạ.

Ngoài những điểm chung chung trên, những sự kiện xảy ra ở Bát Nhã và Tam Tòa có những điểm khác nhau. Bát Nhã là một và một lần, một lần đức; còn Tam Tòa là một và cấp độ quy định sự.

Tu viện Bát Nhã trước và sau và thu được Tổng cộng, một và từ thu được Giáo hội Phật giáo đức của nhà nước của sứ nên kiểm soát. Ngay cả những khu đất mới mua và các cơ sở mới xây cất tại đó, do các Phật tử Làng Mai không thể giữ giá một triệu một kim, cũng và thu được quy định sự của và sự này. Ông sứ Đức Nghi đã sang Làng Mai bên Pháp xin theo hợp pháp môn mới nhiều lần, và đã xin hỏi cúng Bát Nhã, một trong nhiều ngôi chùa của ông; những Hòa thượng Thích Nhất Hạnh đã không nhận mà chỉ hứa các tăng ni và giúp những đức của việc tu tập theo quy của Làng Mai giúp cho tu viện thêm sinh khí mới.

Sau khi các tăng, ni Làng Mai và Bát Nhã đức của bên năm, họ đã quy tụ đức của gần 400 tăng ni trọng mặt; ngoài ra còn thu hút hàng ngàn Phật tử từ nhiều nơi trong nước và từ khắp nơi ngoài nước. Những pháp tu của mới thu hút giới trẻ ở Việt Nam và khắp thế giới vì cho họ thấy có cách thực hành đạo Phật vào cuộc sống của chính họ trong thế giới này. Sẽ có một của các giáo sư Làng Mai giúp các tăng ni mới xuất gia thấy lợi ích sống theo thanh quy trong thế giới, và cho các và Phật tử tại gia tập cách thực hành đạo Phật trong đời sống, mang lại an lạc và hạnh phúc thực sự. Nhiều khóa tu của và đức của hàng ngàn Phật tử khắp nơi và tham dự. Hiện nay người ta không đức của phép đến Bát Nhã tu tập mà những trong Tháng Bảy 2009, tại chùa Hoàng Pháp ở Hóc Môn, hơn 6,000 Phật tử từ khắp nơi đã tập hợp tinh tu, một hoạt động theo những pháp của Làng

Mai. Hoà thượng Nhứt Hòn đã thuyết giảng ở chùa này trong hai lần vừa rồi.

Pháp môn mới tu Viên Bát Nhã lan ra có thể gây nên hàng rào ngăn cản, và có thể bành trướng rình rập; đó là một lý do khiến chính quyền cộng sản lo sợ hơn mặt khác năng kiểm soát; không khác gì Cộng sản Trung Hoa đã ngăn cấm Pháp Luân Công. Chính áp lực của Cộng sản Trung Quốc là nguyên nhân quan trọng gây ra việc Bát Nhã. Bộ Kinh rời bỏ bình vào năm ngoài khi Hoà thượng Nhứt Hòn tuyên bố tại Roma ông không nhân dân Tây Tạng. Ông lại đến gặp Cộng sản Việt Nam mới đến đến Lai Lạt Ma tại Việt Nam để Phật đến năm ngoài trong một chuyến trình đến Liên Hiệp Quốc báo trở. Vì thế Cộng sản Trung Quốc đã yêu cầu Hà Nội cấm Hoà thượng Nhứt Hòn và những đệ tử, nhưng chính quyền Hà Nội không thể làm theo vì uy tín quốc tế của nhà sư 82 tuổi này quá lớn; trong phái đoàn của ông đã có 400 người ngoại quốc thu hút nhiều quốc gia đã đến cấp visa.

Sau Lễ Vesak năm ngoài, các tăng ni giáo thọ của Làng Mai bắt đầu bị quy nhậm, các hoạt động bị ngăn cản, và sau cùng tất cả đã phải rời khỏi Việt Nam. Đến với 379 tuổi còn lại, Cộng sản ra lệnh cho Thủ tướng toà đến Nghiêu di hành ra khỏi chùa Bát Nhã, bằng cách ngừng cấp hộ chiếu cho những tu sĩ trẻ này tiếp tục đi du học. Trong chuyến cộng sản mới ngừng chỉ cho phép cấp trú khi chính quyền địa phương cấp “hộ chiếu.” Mới khi có người tại nhà thì phải báo cho công an địa phương và người công an có quyền bắt bớ.

Đầu tiên Cộng sản Việt Nam không ngừng là hoạt động để gieo vào tâm thức của 400 tăng ni mới Bát Nhã đã biến thành những con người không sợ hãi; và họ cũng không phản ứng báo động trước những hành động tàn ác. Nhiều người bị cha mẹ gọi về vì áp lực của công an cũng đã quay trở lại Bát Nhã để sống chết với đức Phật. Những người trẻ tuổi này, từng sống dưới chế độ cộng sản trẻ bé bỏng lớn, sau mấy năm tu tập theo đạo Phật đã chuyển hoá để tạo được tâm an nhiên tại tại trước mọi khiêu khích, lăng mạ, đe dọa, và đánh đập. Đến Cộng sản Việt Nam không thể trục xuất những tăng ni trẻ này vì họ là công dân Việt Nam, mà cũng thể đánh đập mãi những người xuất gia người lớn người lớn Phật trong khi bắt bắt đi, bắt nhốt, bắt phong tỏa thức ăn. Đến bao trong vùng, cả các tín hữu Công giáo láng giềng, đã bày tỏ tình đoàn kết với các tăng ni bị quy phá và đàn áp, họ ước ao với Bát Nhã có thể lan rộng mà dù báo chí trong nước bị cấm loan tin. Người dân Việt Nam sợ hãi mặt chế độ, mặt đức Phật chính trị và mặt chính quyền thế nào mà lại có những hành động kém văn minh đối với những người chú tâm hành đạo như vậy?

Đó cũng là câu hỏi đặt ra khi chúng ta theo dõi về Tam Tòa.

Ngôi nhà thờ Tam Tòa đã được dựng lên từ năm 1887, là nhà thờ chính của cộng đồng Giáo phận Vinh. Từ khi ngôi nhà thờ cũ bị máy bay Mỹ phá năm 1968, giáo phận vẫn chưa có một giáo đường chính, mặc dù hiện nay trên địa bàn có tới ba trung tâm. Nhưng sự giáo phận này đã bắt đầu từ năm 1631 khi những giáo dân đầu tiên đã trở thành một xóm đạo. Từ khi chiến tranh chấm dứt năm 1975, các giáo dân đã đòi được xây dựng nhà thờ chính tòa tại địa điểm cũ nhưng bị chính quyền cộng sản từ chối, lấy cớ muốn giữ ngôi tháp chuông bị phá làm “chứng tích tội ác chiến tranh của đế quốc Mỹ.” Không thấy chính quyền cộng sản trả lời ra một bằng chứng nào cho thấy khu đất nhà thờ đã bị trưng dụng làm công. Lợi dụng cớ địa điểm Công sản vẫn như vậy, họ nói và minh bạch của cán bộ có thể thay cho pháp luật. Cho nên suốt 40 năm qua các giáo dân Vinh đã không có một nhà thờ xứng đáng với lịch sử sự phát triển của cộng đồng giáo dân địa phương. Suốt 34 năm qua kể từ khi hoà bình, giáo dân Vinh đã phải nhìn nhận một cách đau lòng, vì “trước kia là một là một địa phương,” đúng như họ đã linh mục Huân Công Minh, một người đã từng được gọi là “linh mục quốc doanh” ở Sài Gòn.

Con sâu sáo lóm cũng quăn, giữa Tháng Bảy người dân Công giáo ở Vinh đã từng được kéo đến nhìn đất nhà thờ cũ được dựng lên một ngôi nhà tạm dùng làm nơi thờ phụng. Trên nguyên tắc, khu đất đó vẫn thuộc về quyền của giáo phận Vinh, mới được tái lập từ năm 2006 sau khi tách ra khỏi giáo phận Thừa Thiên. Các giáo dân được thánh giá và ngôi nhà trên khu đất của giáo phận. Nhưng chính quyền cộng sản đã ra tay đàn áp để cầm quyền.

Người ở Việt Nam nào cũng phải so sánh. Khi quân Trung Quốc cướp chiếm hoàn toàn thủ phủ của người ở Việt Nam thì Đảng Cộng sản không dám dám phản đối bằng hành động nào mà luôn miệng nhún nhường xin được theo luật; dù họ biết nói hão như thế thì chẳng bao giờ đi đến đâu. Người ở đây, khi người dân được lập nhà thờ trên khu đất thuộc quyền sở hữu của giáo phận thì cũng chính quyền cộng sản đó lại thấy tay đánh đập để ngăn cản!

Và tại Nhà thờ Tam Tòa họ cũng dùng một thủ đoạn giống như ở Tu viện Bát Nhã: kéo một đám côn đồ tại chỗ bị và hành hung những tín đồ một tôn giáo đang làm việc bình thường của họ! Thủ đoạn ném đá giấu tay đó còn được công an cộng sản bị thêm bằng việc bắt giữ giáo dân, đánh các linh mục, ném người qua cửa sổ nhà thờ.

Đôi khi những người có tín ngưỡng tâm linh thâm sâu bị chặn, các thủ đoạn đó càng không công hiệu và theo phản ứng người ở đây, người ta càng vững tin hơn. Chỉ nhìn vào cách được cộng sản sử dụng những pháp luật hèn và vô hiệu đó cũng thấy họ đang lâm vào tình trạng bế tắc và bế tắc. Đây là nhóm người lãnh đạo một được đang trả lời về tình hình, các được viên một niềm tin chắc chắn ngày tan rã, mà nay họ chỉ lo vết cho đầy túi tham.

Một dõu hiõu cõa sự trõng rõng trong đõu óc đõng Cõng sõn là nhõng lờ i phê bình cõa môt cán bõ đõng đõu Viõn Nghiên cõu Tôn giáo cõa đõng. Ông này lý luõn rõng các giáo dân gõc Tam Tòa đã di cõ vào Nam hõt cõ, khu đõt nhà thờ không thuõc quyõn sõ đõng cõa nhõng giáo dân mõi, cho nên họ không đõc dùng nõa. Nói nhõ vỹ là không hiõu môt giáo hõi, môt giáo phõn là môt thờ c thờ pháp lý khác vỹ các thành viên trong đó. Đõ i sõng môt giáo phõn không thuõc vào các cá nhân trong đó còn sõng hay đã chết, còn tĩ chõ hoặc đã đi xa. Môt cán bõ cao cõp vỹ tôn giáo mà trình đõ õu trĩ, không biõt môt đĩu nhõ vỹ, thờ t đáng xõu hõ. Ông này còn nói giáo dân Tam Tòa đã “tõ bé xẽ ra to” khi chuyõn môt “võn đõ dân sõ thành võn đõ tôn giáo.” Chính nhõn xét này vô tình cho thờ y tĩ cõ tĩ i lờ i gây ra vỹ Tam Tòa, và vỹ Bát Nhã, là do chõ trõng, đõng lờ i cõa đõng Cõng sõn gây ra.

Vì chúng ta phõ i đõt câu hõi: Nguyên nhân vì sao mà “môt võn đõ dân sõ biõn thành võn đõ tôn giáo?”

Chính chõ nghĩa cõng sõn chõng tôn giáo và đõng cõng sõn không cho dân đõc sõng tĩ do đã tĩ o ra tình trõng đó. Đõng Cõng sõn, tĩ thờ i Lê nin, sau khi cõp chính quyõn đõu thi hành chính sách toàn thờ, tĩ c là kiõm soát thờ cõ đõ i sõng cõa dân chúng đõ i quyõn cai thờ cõa hõ, kiõm soát thờ miõng cõm mạnh áo thờ i đõ i sõng tình thờ n. Trong đó có cõ tín ngõng tâm linh. Do đó, họ coi các tôn giáo là thù nghõch, các tu sĩ, giáo hõi là nhõng mõi tiêu phõ i tiêu diõt. Đõng Cõng sõn không thờ chõp nhõn cho ngõ i dân hõng vỹ bõ t cõ môt đõ lý, môt đõ tin nào khác, ngoài chõ nghĩa cõng sõn. Họ đõ i trá, bõa đõt khi thờ n thánh hoá các lãnh thờ nhõ Stalin, Nicolae Ceausescu, Kim Nhõ t Thành, Hồ Chí Minh và Pol Pot, đem lên bàn thờ cho dân chúng lờ, thay thờ các tôn giáo.

Đõng Cõng sõn đã “chính thờ hoá” các tôn giáo bõng cách sõ đõng các tu sĩ theo họ chõng lờ i nhõng ngõ i khác.

Trong truyõn thờng Phõ t Giáo, bõ t cõ ai phát nguyõn xuõ t gia cũng có thờ trõ thành tu sĩ, õ trong nhà mình, hay đõng lên môt thờ o am trên núi, trong rõng. Họ không cõn “đã ký hõ khõu” và cũng không cõn gia nhõp môt thờ chõ c Phõ t giáo có sõn nào. Các phõng pháp tu hõ c mõi trong Phõ t giáo đã thờ do xuõ t hiõn, có thờ trõ thành môt tông phái lờ n mà không cõn ai cho phép hoặc công nhõn. Ngày nay, đõng Cõng sõn đã thành lờ p môt “giáo hõi” chính thờ c đõ buõc các chùa phõ i nõm trong đó, và ai muõn tu õ chùa nào cũng phõ i có hõ khõu. Do đó, Giáo Hõ i Phõ t Giáo Viõ t Nam Thõng Nhõ t đã bõ phong thờ, cõm đoán thờ mõi chõ c năm nay. Cũng vỹ, họ tìm đõc mõi linh mõi đõng ý vỹ hõ thờ dùng báo chí, truyõn thông đõ cao nhõng ngõ i đó nhõ là “Công giáo Yêu nõc” đõng m chõ trích nhõng ngõ i không theo họ thờ c là không yêu nõc; hoặc lờ p ra Ủ ban Đoàn Kõ t Công Giáo đõ chia rõ vỹ nhõng ngõ i Công giáo khác.

Chính vì chế độ độc tài toàn trị nên Cộng sản đã biến bao nhiêu vốn dĩ không có tính cách tôn giáo trở thành vốn dĩ tôn giáo. Không phải các tăng ni Phật tử Bát Nhã hay các giáo dân Tam Tòa đã chính trị hoá những vấn đề dân chúng quan tâm cộng sản. Đúng Cộng sản đã chính trị hoá tất cả đời sống của người dân Việt vì chế độ độc tài toàn trị của họ.

Trong vấn đề Bát Nhã, nguyên do vì đúng Cộng sản muốn chi phối mọi quy định kiểm soát các Phật tử trong mặt giáo hội Phật giáo của họ. Trên căn bản, đây là vốn dĩ xâm phạm quyền tự do lập hội. Các tu sĩ bắt đầu đi lấy chế độ ưu đãi vì họ không có quy định tự do cư trú. Nếu đúng chế độ, 400 tu sĩ này được xây dựng tu viện của họ, với sự hỗ trợ của Phật tử khắp nơi. Trong vấn đề Tam Tòa, căn bản là việc sửa đổi luật đại biểu nhà nước chi phối mọi quy định, thích ai thì cho, không thì cấm. Sự thật là tất cả mọi người Việt Nam đều bị mất những quy định tự do như vậy, không riêng gì các tăng ni Bát Nhã hoặc giáo dân Tam Tòa. Nhưng vì những người khác không có danh nghĩa chung, không phải một đám đông, cho phải chịu đúng từ bao nhiêu năm nay không nói lên được.

Tất cả mọi người Việt Nam mất tự do cư trú, mất quyền sở hữu đất đai đều là nạn nhân của Đúng Cộng sản. Nhưng khi tín đồ các tôn giáo bị mất tự do nên không hành đạo được, thì vốn dĩ biến thành xúc phạm quyền tự do tín ngưỡng.

Các tôn giáo chế độ chế độ khi nào tất cả mọi người Việt Nam được tự do lập hội, tự do cư trú và tự do sửa đổi luật đại biểu pháp do tự tiện mình được rồi.

Các tăng ni Bát Nhã và đúng bào Công giáo Tam Tòa đang đòi được hàng những quy định tự do căn bản. Họ có thể mở đầu một phong trào đòi tự do dân chủ cho mọi người Việt Nam.

Hai vấn đề Bát Nhã và Tam Tòa xảy ra trong lúc bao nhiêu người Việt khác đang phẫn nộ vì những vấn đề Hoàng Sa, Bồ Xít, và tự đánh cá Việt Nam bị đâm chìm tại Biển Đông. Mọi người Việt Nam sẽ hiểu rằng đây không phải là những vấn đề thu hút sự chú ý tôn giáo, Bát Nhã và Tam Tòa là để hiểu của cảnh lúng túng bất lực của một chế độ sắp tan rã. Bà con sẽ thấy rõ người dân sống trong nước ta đã bị tất cả đổ tội những quy định tự do dân chủ căn bản. Khi mọi người hiểu như vậy và hành động thì chế độ cộng sản sẽ phải cáo chung.